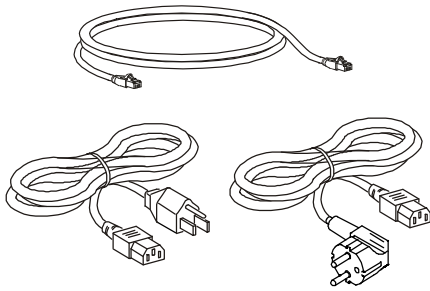
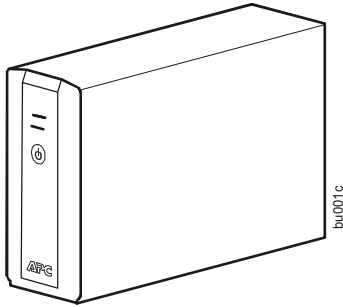


APC™

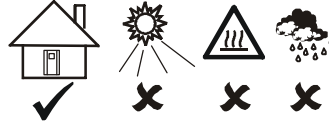
by Schneider Electric

Hướng Dẫn Lắp Đặt và Sử Dụng Back-UPS™ BX800CI-AS/BX1100CI-AS

Thành phần



Thông tin Chung và An toàn



Thiết bị này được thiết kế chỉ để sử dụng trong nhà.

Không sử dụng thiết bị này dưới ánh nắng trực tiếp, tiếp xúc với chất lỏng hoặc ở nơi quá nhiều bụi bẩn hay ẩm ướt.

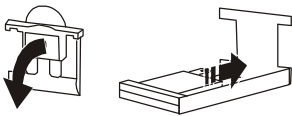
Đảm bảo các lỗ thông gió phía trên UPS không bị che lấp. Hãy chừa đủ chỗ để thiết bị được thông gió thích hợp.

Ắc quy thường có tuổi thọ từ 2 đến 5 năm. Các yếu tố môi trường có ảnh hưởng đến tuổi thọ của ắc quy. Nhiệt độ xung quanh tăng cao, nguồn điện xoay chiều (AC) yếu và việc tháo xả điện thường xuyên trong thời gian ngắn sẽ làm giảm tuổi thọ bình ắc quy.

Hãy cắm cáp nguồn Back-UPS trực tiếp vào ổ cắm điện trên tường. Không dùng bộ chống sóc điện hoặc dây nối.

Lắp ắc quy

Cắm đầu nối bình ắc quy vào trước khi sử dụng UPS.



Gạt đầu nối bình ắc quy xuống. Sau đó cắm đầu nối vào UPS.

Ắc quy sẽ sạc đầy trong 10 tiếng đầu khi Back-UPS đang hoạt động từ nguồn điện AC.

Không sử dụng cạn kiệt công suất hoạt động tối đa của ắc quy trong lần sạc đầu tiên.

Thiết bị Back-UPS không gồm các phụ kiện tháo rời. Không cố mở hoặc sửa chữa Back-UPS vì điều này sẽ làm mất quyền được bảo hành. Không thể thay thế ắc quy trong thiết bị này. Hãy liên hệ với APC qua trang web www.apc.com để được hỗ trợ khách hàng.

Phần mềm PowerChute™ Personal Edition

Tổng quan

Phần mềm PowerChute Personal Edition cho phép bạn dùng máy tính để truy cập tính năng bảo vệ nguồn điện bổ sung và các tính năng quản lý trên thiết bị Back-UPS.

Khi dùng PowerChute, bạn có thể:

- Bảo vệ công việc đang thực hiện trên máy tính trong khi mất điện bằng cách chuyển máy tính sang chế độ Ngủ đông. Khi có điện trở lại, máy tính sẽ hiển thị chính xác những gì bạn đang thực hiện trước khi mất điện.
- Định cấu hình cho các tính năng quản lý của Back-UPS, chẳng hạn như ổ cắm tiết kiệm điện, thông số tắt nguồn, cảnh báo âm thanh và nhiều tính năng khác.
- Quản lý và xem tình trạng Back-UPS, bao gồm thời gian hoạt động dự kiến, lượng điện tiêu thụ, nhật ký sự kiện về điện và nhiều thông tin khác.

Các tính năng có sẵn sẽ khác nhau tùy từng mẫu Back-UPS và hệ điều hành.

Nếu bạn quyết định không cài đặt PowerChute, Back-UPS sẽ vẫn cung cấp tính năng dự phòng điện nguồn và bảo vệ nguồn điện cho thiết bị được kết nối với Back-UPS. Tuy nhiên, bạn sẽ chỉ có thể định cấu hình cho rất ít tính năng khi dùng giao diện hiển thị.

Khả năng tương thích

PowerChute chỉ tương thích với hệ điều hành Windows. Để biết danh sách cụ thể về các hệ điều hành được hỗ trợ, hãy truy cập www.apc.com, chọn mục **Software & Firmware**.

Đối với các hệ điều hành dùng cho máy Mac, chúng tôi khuyên bạn nên dùng ứng dụng tắt nguồn gốc (trong mục System Preferences) vốn sẽ nhận dạng ổ quy dự phòng và cho phép bạn định cấu hình tính năng tắt nguồn hệ thống khi mất điện. Để truy cập ứng dụng này, hãy cắm cáp USB từ CỔNG DỮ LIỆU Back-UPS (CÔNG POWERCHUTE) vào cổng USB trên máy tính của bạn và tham khảo tài liệu được phát kèm theo máy tính.

Lắp đặt

Kết nối Back-UPS với máy tính qua cáp USB. Cắm một đầu cáp vào CỔNG POWERCHUTE ở mặt sau thiết bị Back-UPS và đầu còn lại vào cổng USB trên máy tính của bạn.

Lắp đĩa CD PowerChute vào máy tính và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình. Nếu thiết bị Back-UPS của bạn không kèm theo đĩa CD PowerChute, hãy tải phần mềm này từ trang web www.apc.com, chọn mục **Software & Firmware**.

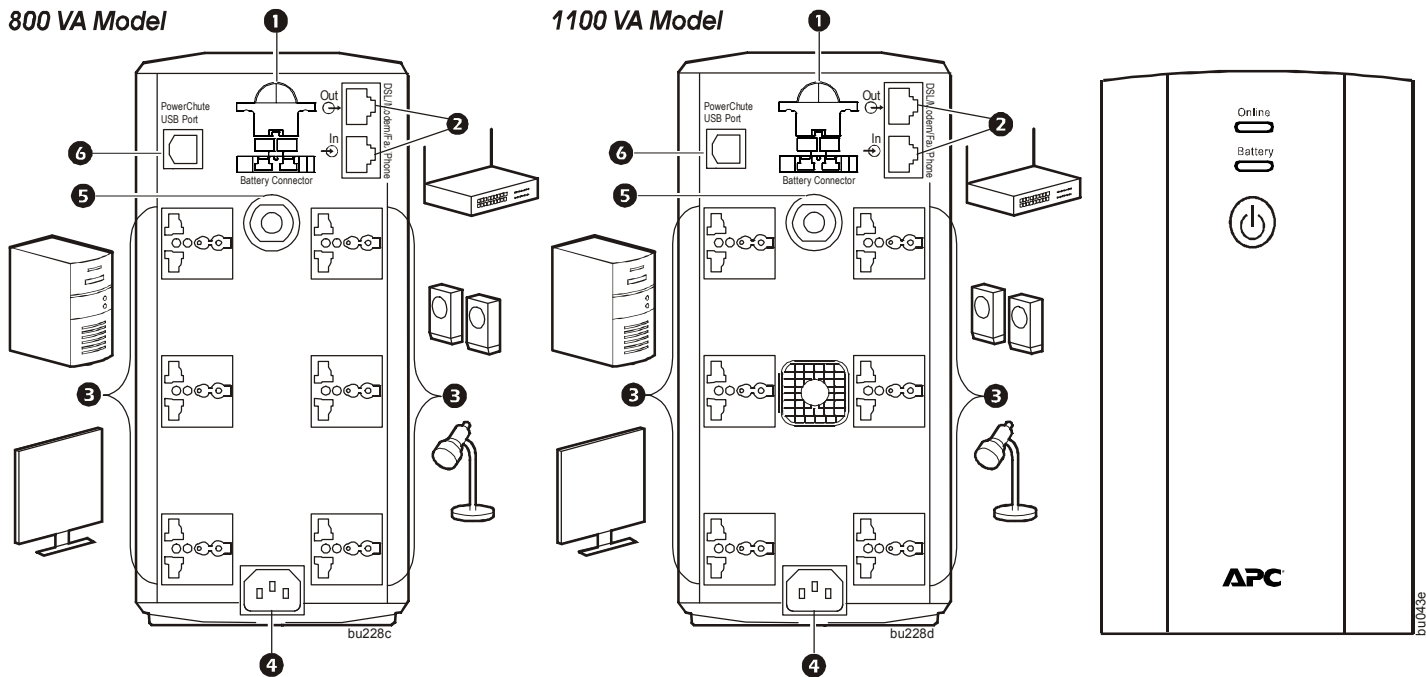
Lắp đặt

Kết nối thiết bị

1 Đầu nối ắc quy	Kết nối ắc quy, xem phần “Lắp ắc quy” ở trang 1.
2 DSL/Modem/FAX/Điện thoại	Cắm một đầu cáp DSL/Modem/FAX/Điện thoại vào ổ cắm điện thoại trên tường và đầu còn lại vào cổng IN trên thiết bị Back-UPS. Cắm một đầu cáp DSL/Modem/FAX/Điện thoại vào modem, máy FAX hoặc điện thoại và đầu còn lại vào cổng OUT trên thiết bị Back-UPS.
3 Các ổ cắm Nguồn Ắc quy Dự phòng + Chống Tăng áp	Các ổ cắm này cung cấp nguồn ắc quy dự phòng cho thiết bị được kết nối trong một thời gian nhất định khi bị mất điện và dao động điện áp. Các ổ cắm Nguồn Ắc quy Dự phòng + Chống Tăng áp sẽ cung cấp nguồn điện cho thiết bị đã kết nối chỉ khi nào bạn đã bật Back-UPS. Cắm các thiết bị quan trọng như máy tính, màn hình máy tính, modem hoặc các thiết bị nhạy cảm với dữ liệu khác vào những ổ cắm này. Không cắm các thiết bị dùng dưới nước, máy in laser, máy hủy giấy, bơm hút nước hay các loại quạt vào những ổ cắm này vì ngõ ra hình sin đã được thay đổi của Back-UPS có thể làm giảm hiệu suất hoạt động của các thiết bị đó. Không cắm bộ chống sốc điện hoặc dây nối vào các ổ cắm này.
4 Ổ cắm điện AC	Cắm Back-UPS vào nguồn điện AC.
5 Bộ ngắt mạch	Dùng để khởi động lại hệ thống sau khi đã xảy ra tình trạng quá tải khiến bộ ngắt mạch phải ngắt mạch điện.
6 Cổng USB	Để sử dụng phần mềm PowerChute, hãy cắm cáp USB (không kèm theo thiết bị) vào cổng PowerChute USB.

800 VA Model

1100 VA Model



Hoạt động

Bật thiết bị Back-UPS

Nhấn nút BẬT/TẮT NGUỒN ở mặt trước Back-UPS. Đèn LED **Hoạt động** sẽ sáng màu xanh lục và bạn sẽ nghe thấy một tiếng bip ngắn để cho biết Back-UPS đang bảo vệ nguồn điện cho thiết bị được kết nối.

Các chỉ báo trạng thái

Tình trạng	Đèn báo LED	Chỉ báo âm thanh bật	Chỉ báo âm thanh tắt
Bật nguồn Back-UPS đang cấp nguồn điện AC cho thiết bị được kết nối.	Đèn LED Hoạt động sáng màu xanh lục.	Không có	Không áp dụng
Bật ắc quy Back-UPS đang cấp nguồn điện ắc quy cho các đầu cắm ắc quy dự phòng.	Đèn LED Hoạt động sáng màu xanh lục. Đèn LED không sáng khi Back-UPS đang phát tiếng bíp.	Back-UPS phát tiếng bíp 4 lần mỗi 30 giây.	Âm bíp sẽ tắt khi nguồn điện AC được khôi phục hoặc khi bạn tắt Back-UPS.
Báo ắc quy yếu Back-UPS đang cấp nguồn điện ắc quy cho các đầu cắm ắc quy dự phòng và ắc quy đang trong tình trạng gần hết hẵn.	Đèn LED Hoạt động nhấp nháy màu xanh lục.	Back-UPS phát tiếng bíp nhanh. (mỗi giây một lần)	Âm bíp sẽ tắt khi nguồn điện AC được khôi phục hoặc khi bạn tắt Back-UPS.
Thay ắc quy • Ắc quy bị ngắt điện. • Ắc quy cần được sạc hoặc thay thế.	• Đèn LED Ắc quy nhấp nháy màu đỏ. • Đèn LED Ắc quy và Hoạt động luân phiên nhấp nháy.	Tín hiệu liên tục	Back-UPS đã được tắt.
Tắt khi quá tải Khi đang dùng nguồn điện ắc quy, tình trạng quá tải đã xảy ra ở một hoặc nhiều đầu cắm ắc quy dự phòng.	Không có	Tín hiệu liên tục	Back-UPS đã được tắt.
Chế độ chờ Khi đang dùng nguồn điện ắc quy thì ắc quy hết hẵn. Back-UPS sẽ hoạt động một khi nguồn điện AC được khôi phục.	Không có	Back-UPS phát tiếng bíp bốn giây một lần.	• Nguồn điện AC đã được khôi phục • Nguồn điện AC sẽ không được khôi phục trong 32 giây • Back-UPS đã được tắt
Cảnh báo quá tải Thiết bị được kết nối với Back-UPS đang tiêu thụ nhiều điện hơn mức điện áp cho phép.	Đèn LED Ắc quy sáng màu đỏ.	Tín hiệu liên tục	Âm báo sẽ tắt khi thiết bị không cần thiết được ngắt kết nối khỏi các đầu cắm ắc quy dự phòng.

Cài đặt điện áp chuyển đổi và độ nhạy của thiết bị

Điều áp tự động

Tính năng Điều Áp Tự Động sẽ tăng điện áp AC khi nó giảm xuống dưới các mức an toàn. Điều này cho phép thiết bị được kết nối với Back-UPS hoạt động trong các tình trạng điện áp nguồn thấp. Chức năng Điều áp Tự động cũng sẽ giảm các tình trạng điện áp cao xuống mức an toàn.

Back-UPS sẽ chuyển sang dùng nguồn điện ắc quy nếu mức điện áp AC đầu vào trở nên quá yếu hay quá cao đến mức mà chức năng Điều áp Tự động không bù được, hoặc nếu nguồn điện AC có điện áp không ổn định.

Tắt khi không tải

Nếu trong khi dùng nguồn điện ắc quy mà UPS phát hiện thiết bị được kết nối đang sử dụng dưới 15W năng lượng trong hơn 15 phút, nó sẽ tắt để bảo toàn năng lượng.

Bạn có thể bật hoặc tắt tính năng Tắt khi không tải qua chế độ **Chương trình** được mô tả bên dưới.

Chỉnh độ nhạy điện áp

Nếu Back-UPS chuyển sang dùng nguồn điện ắc quy quá thường xuyên hoặc quá ít khi, hãy điều chỉnh cài đặt điện áp chuyển đổi và độ nhạy:

1. Kiểm tra để biết chắc ắc quy Back-UPS đã được lắp. Cắm Back-UPS vào ổ cắm điện trên tường. Bạn phải tắt Back-UPS.
2. Nhấn và giữ nút BẬT/TẮT NGUỒN trong 10 giây. Đèn LED sẽ luân phiên sáng màu xanh lục và đỏ để cho biết Back-UPS đang ở chế độ **Chương trình**.
3. Đèn LED sẽ nhấp nháy màu xanh lục, đỏ hoặc luân phiên màu đỏ và xanh lục để cho biết mức nhạy hiện tại. Back-UPS sẽ phát tiếng bíp để cho biết tính năng Tắt khi không tải đã được bật. Xem bảng bên dưới để biết giải thích về các mức nhạy của điện áp chuyển đổi.
4. Để chọn mức nhạy THẤP, nhấn nút BẬT/TẮT cho đến khi đèn LED **Hoạt động** nhấp nháy màu xanh lục.
5. Để chọn mức nhạy TRUNG BÌNH, nhấn nút BẬT/TẮT cho đến khi đèn LED **Ắc quy** nhấp nháy màu đỏ.
6. Để chọn mức nhạy CAO, nhấn nút BẬT/TẮT cho đến khi đèn LED **Hoạt động** và **Ắc quy** luân phiên nhấp nháy màu đỏ và xanh lục.
7. Để thoát chế độ **Chương trình**, đợi 5 giây và cả hai đèn LED sẽ tự động tắt. Chế độ **Chương trình** sẽ không còn hoạt động nữa.

Đèn LED nhấp nháy	Chỉ báo âm thanh	Cài đặt độ nhạy điện áp	Khoảng điện áp đầu vào	Tắt khi không tải	Khuyến cáo sử dụng
Xanh lục	Không có	Thấp	150-280	Tắt	Dùng cài đặt này cho thiết bị ít nhạy cảm với các tình trạng dao động điện áp hoặc méo dạng sóng.
Xanh lục	4 tiếng bíp mỗi giây	Thấp	150-280	Bật	Dùng cài đặt này cho thiết bị ít nhạy cảm với các tình trạng dao động điện áp hoặc méo dạng sóng.
Đỏ	Không có	Trung bình	155-280	Tắt	Dùng cài đặt này cho các điều kiện hoạt động thông thường.
Đỏ	4 tiếng bíp mỗi giây	Trung bình (mặc định gốc)	155-280	Bật	Dùng cài đặt này cho các điều kiện hoạt động thông thường.
Đỏ và Xanh lục	Không có	Cao	160-280	Tắt	Dùng cài đặt này khi thiết bị được kết nối nhạy cảm với các tình trạng dao động điện áp hoặc méo dạng sóng.
Đỏ và Xanh lục	4 tiếng bíp mỗi giây	Cao	160-280	Bật	Dùng cài đặt này khi thiết bị được kết nối nhạy cảm với các tình trạng dao động điện áp hoặc méo dạng sóng.

Khắc phục sự cố

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Biện pháp khắc phục
Back-UPS không bật.	Back-UPS chưa được kết nối với nguồn điện AC.	Đảm bảo Back-UPS được cắm chặt vào ổ cắm điện AC.
	Bộ ngắt mạch đã bị ngắt.	Rút thiết bị không cần thiết ra khỏi Back-UPS. Cài đặt lại bộ ngắt mạch. Kết nối lại từng thiết bị một. Nếu công tắc điện bị ngắt lần nữa, hãy ngắt kết nối thiết bị đã gây ra chập mạch.
	Chưa lắp ắc quy trong.	Lắp ắc quy. Xem “Lắp ắc quy” ở trang 1.
	Điện áp vào AC vượt quá mức cho phép.	Chỉnh điện áp chuyển đổi và vùng cảm thụ.
Back-UPS đang sử dụng nguồn điện ắc quy trong khi được kết nối với nguồn điện AC.	<ul style="list-style-type: none"> • Phích cắm của Back-UPS chưa được cắm chắc chắn vào ổ cắm điện trên tường. • Ổ cắm điện trên tường không còn nhận được nguồn điện AC. • Bộ ngắt mạch đã bị ngắt. 	<p>Đảm bảo phích cắm được cắm sát vào ổ cắm điện trên tường.</p> <p>kiểm tra xem ổ cắm điện trên tường có đang nhận nguồn điện AC hay không bằng cách thử cắm một thiết bị khác.</p>
	Back-UPS đang thực hiện quy trình tự kiểm tra tự động.	Không cần xử lý.
	<ul style="list-style-type: none"> • Điện áp vào AC vượt quá mức cho phép. • Tần số vượt quá mức cho phép. • Dạng sóng bị méo. 	Chỉnh điện áp chuyển đổi và vùng cảm thụ.
Back-UPS không cung cấp thời gian dự phòng mong muốn.	Các ổ cắm bình ắc quy dự phòng có thể đã được sử dụng hết hoặc không đúng cách.	Rút thiết bị không cần thiết ra khỏi các đầu cắm ắc quy dự phòng.
	Ắc quy gần đây bị cạn vì mất điện và chưa được sạc đầy.	Sạc bộ ắc quy trong 8 tiếng.
	Ắc quy hết hạn sử dụng.	Thay ắc quy.
Các ĐÈN LED ẮC QUY ĐANG SÁNG sẽ nhấp nháy luân phiên nhau.	Ắc quy hết hạn sử dụng.	Thay ắc quy.
Đèn LED ẮC QUY bật sáng và Back-UPS phát tín hiệu liên tục.	Thiết bị vừa kết nối đang dùng nguồn điện nhiều hơn khả năng cung cấp của Back-UPS.	Rút thiết bị không cần thiết ra khỏi các đầu cắm ắc quy dự phòng.

Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật		BX800CI-AS	BX1100CI-AS
Đầu vào	Điện áp	230 Vac, danh định	
	Tần số	50 Hz \pm 3 Hz, 60 Hz \pm 3 Hz	
	Chuyển khi tụt áp	155 Vac, chuẩn	
	Chuyển khi quá áp	280 Vac, chuẩn	
Đầu ra	Công suất UPS (tổng)	800VA/480W	1100 VA / 660 W
	Điện áp ở chế độ ắc quy	230 Vac rms (sóng hình sin tái tạo)	
	Tần số ở chế độ ắc quy	50 Hz \pm 1 Hz, 60 Hz \pm 1 Hz	
	Thời gian chuyển đổi	8 ms, chuẩn	
Bảo vệ và Lọc	Chống Tăng áp AC	Tuyệt đối, 273 Jun	
	Đầu vào AC	Bộ ngắt mạch có thể cài lại	
Ắc quy	Loại (không cần bảo dưỡng)	12 V 9 Ahr	Mỗi ắc quy 12 V 7.2 Ahr
	Tuổi thọ trung bình	2-5 năm tùy số lần sạc và nhiệt độ môi trường	
	Thời gian sạc chuẩn	8 tiếng	
Thông số vật lý	Trọng lượng tịnh	8 kg	12 kg
	Kích thước (C x R x D)	21,5 cm x 13 cm x 33,6 cm	
	Nhiệt độ sử dụng	0 °C đến 40 °C (32 °F đến 104 °F)	
	Nhiệt độ bảo quản	-15 °C đến 45 °C (5 °F đến 113 °F)	
	Độ ẩm hoạt động tương đối	0 đến 95% không ngưng tụ	
	Độ cao hoạt động	0 đến 3000 m (0 đến 10.000 foot)	

Bảo dưỡng

Nếu cần bảo dưỡng thiết bị, vui lòng không gửi lại nó cho đại lý bán hàng. Hãy thực hiện các bước sau:

1. Xem mục KHẮC PHỤC SỰ CỐ trong sổ tay hướng dẫn để khắc phục những sự cố thường gặp.
2. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Khách hàng APC qua trang web của APC: **www.apc.com**.
 - a. Ghi lại số mẫu máy và số sêri cùng với ngày mua thiết bị. Số mẫu máy và số sêri nằm ở mặt sau thiết bị và có sẵn trên màn hình LCD ở một số mẫu nhất định.
 - b. Hãy gọi đến bộ phận Hỗ trợ Khách hàng APC và một kỹ thuật viên của chúng tôi sẽ cố gắng khắc phục sự cố qua điện thoại. Nếu không thể khắc phục sự cố, kỹ thuật viên đó sẽ cấp cho bạn một Mã số cho phép gửi lại sản phẩm (mã RMA).
 - c. Nếu thiết bị vẫn còn trong thời hạn bảo hành, bạn sẽ được hưởng chế độ sửa chữa hoàn toàn miễn phí.
 - d. Quy trình bảo dưỡng và gửi lại sản phẩm trên toàn cầu có thể không hoàn toàn giống nhau. Tham khảo trang web của APC để biết các hướng dẫn cụ thể ở từng nước.
3. Hãy đóng gói thiết bị đúng quy cách để tránh hư hỏng khi vận chuyển. Không dùng bọt xốp để đóng gói. Hư hỏng do vận chuyển không nằm trong giới hạn bảo hành. **Đối với sản phẩm UPS, hãy luôn THÁO ẮC QUY trước khi gửi hàng theo quy định của Bộ giao thông vận tải (DOT) Hoa Kỳ và IATA.** Ắc quy có thể vẫn còn nằm trong sản phẩm.
4. Viết mã RMA mà bộ phận Hỗ trợ Khách hàng đã cấp cho bạn ở phía ngoài thùng.
5. Gửi lại thiết bị qua hãng vận chuyển trả trước có bảo hiểm đến địa chỉ mà bộ phận Hỗ trợ Khách hàng đã cung cấp.

Bộ phận Hỗ trợ Khách hàng Toàn cầu của APC

Internet

<http://www.apc.com/support>

Bảo hành

Thời hạn bảo hành chuẩn là hai (2) năm kể từ ngày mua thiết bị. Quy trình chuẩn của APC là thay thế thiết bị gốc bằng thiết bị sửa chữa tại xưởng. Những khách hàng nào phải trả lại thiết bị gốc theo chỉ định ghi trên nhãn hàng hóa và biểu giảm giá lập sẵn phải thông báo nhu cầu đó khi liên hệ lần đầu với nhân viên Hỗ trợ Kỹ thuật của APC. APC sẽ gửi thiết bị thay thế một khi bộ phận sửa chữa nhận được thiết bị lỗi, hoặc gửi ngay sau khi nhận được số thẻ tín dụng hợp lệ. Khách hàng thanh toán chi phí gửi thiết bị đến APC. APC thanh toán cước phí vận chuyển thiết bị thay thế đến khách hàng.